

Số: ~~152~~ 2/SGD&ĐT-GDCN,GDTX
V/v góp ý kiến cho Dự thảo Danh mục
và định mức kinh phí hỗ trợ đào tạo nghề
ngắn hạn cho lao động nông thôn
năm 2014

Bắc Giang, ngày 12 tháng 12 năm 2013

Kính gửi: Giám đốc trung tâm GDTX - DN các huyện.

Thực hiện Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ; Thông tư liên tịch số 112/2010/TTLT - BTC - BLĐTBXH ngày 30/7/2010 của liên Bộ Tài chính - Lao động- Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn quản lý, sử dụng nguồn kinh phí đào tạo nghề nông thôn đến năm 2020; Thông tư liên tịch số 128/2012/TTLT-BTC-BLĐTBXH ngày 9 tháng 8 năm 2012 của liên Bộ Tài chính - Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung 1 số điều của Thông tư liên tịch số 112/2010/TTLT- BTC- BLĐTB&XH ngày 30 tháng 7 năm 2010, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã xây dựng Dự thảo Danh mục nghề đào tạo và định mức kinh phí hỗ trợ đào tạo nghề cho lao động nông thôn năm 2014. Để nội dung bản Dự thảo Kế hoạch được hoàn thiện và phù hợp với tình hình thực tế của các địa phương, Sở Giáo dục và Đào tạo yêu cầu các TTGDTX-DN cấp huyện góp ý kiến cho bản Dự thảo Thông tư liên tịch đính kèm bằng văn bản.


Ý kiến góp ý của các đơn vị gửi về sở GD&ĐT chậm nhất vào ngày 13/12/2013 theo địa chỉ : Phonggdtx-cn@bacgiang.edu.vn để Sở tổng hợp góp ý cho bản Dự thảo được hoàn thiện và ban hành./.

Nơi nhận:

- Lưu VT, GDCN,GDTX.

Bản điện tử:

- Như kính gửi (để t/hiện).

KT. GIÁM ĐỐC
ĐÓNG CHỮ GIÁM ĐỐC

Ngô Thanh Sơn

**UBND TỈNH BẮC GIANG
SỞ LAO ĐỘNG-THƯƠNG BINH
VÀ XÃ HỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *1839* /LĐTB&XH-DN
V/v tham gia đóng góp ý kiến vào
Dự thảo Danh mục và định mức kinh
phí hỗ trợ đào tạo nghề ngắn hạn cho
lao động nông thôn năm 2014

Bắc Giang, ngày *04* tháng 12 năm 2013

Kính gửi:

- UBND các huyện, thành phố;
- Sở Tài chính;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Sở Giáo dục và Đào tạo

Thực hiện Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ; Thông tư liên tịch số 112/2010/TTLT-BTC-BLĐTBXH ngày 30 tháng 7 năm 2010 của liên Bộ Tài chính – Lao động – TB&XH về việc Hướng dẫn quản lý và sử dụng nguồn kinh phí thực hiện Đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020; Thông tư liên tịch số 128/2012/TTLT-BTC-BLĐTBXH ngày 9 tháng 8 năm 2012 của liên Bộ Tài chính – Lao động – TB&XH sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư liên tịch số 112/2010/TTLT-BTC-BLĐTBXH ngày 30 tháng 7 năm 2010;

Sở Lao động – Thương binh và Xã hội xây dựng dự thảo danh mục nghề đào tạo và định mức kinh phí hỗ trợ đào tạo nghề cho lao động nông thôn năm 2014.

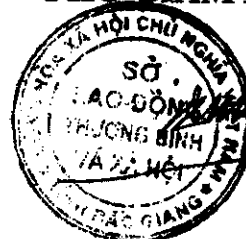
(Có dự thảo kèm theo)

Đề nghị UBND các huyện, thành phố; các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giáo dục và Đào tạo tham gia đóng góp ý kiến vào dự thảo danh mục nghề đào tạo và định mức kinh phí hỗ trợ đào tạo nghề cho lao động nông thôn năm 2014. Ý kiến tham gia đóng góp gửi về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội trước ngày 15/12/2013./.

Nơi nhận:

- Lưu VT, DN.
- Bản điện tử:**
- Như trên;
- VP UBND tỉnh;
- Giám đốc Sở;
- PGĐ Sở - N.T.Dũng;
- Phòng KHTC.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Thế Dũng

ĐỊNH MỨC KINH PHÍ

Hỗ trợ đào tạo nghề cho lao động nông thôn năm 2014

(Kèm theo công văn số: 1839 /LĐTB&XH-DN ngày 04 tháng 12 năm 2013)

1. Căn cứ xây dựng định mức

- Theo Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ trong đó: Lao động nông thôn khác được hỗ trợ chi phí học nghề ngắn hạn (trình độ sơ cấp nghề và dạy nghề dưới 3 tháng) với mức tối đa 02 triệu đồng/người/khóa học (mức hỗ trợ cụ thể theo từng nghề và thời gian học nghề thực tế);

- Thông tư liên tịch số 30/2012/TTLT-BLĐTBXH-BNV-BNN&PTNT-BTC-BTTTT ngày 12/12/2012 của liên Bộ Lao động – TB&XH – Nội vụ - Nông nghiệp và Phát triển nông thôn – Công thương – Thông tin và Truyền thông hướng dẫn trách nhiệm tổ chức thực hiện Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án “Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020”;

- Quyết định số 58/QĐ-UBND ngày 18/01/2013 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc phê duyệt mức chi dạy nghề ngắn hạn cho lao động nông thôn năm 2013;

- Thực tế quá trình tổ chức các lớp đào tạo của các cơ sở dạy nghề năm 2013.

2. Định mức kinh phí hỗ trợ

2.1. Nhóm nghề công nghiệp, dịch vụ

- Ngành nghề đào tạo: May công nghiệp, Cơ khí, sửa chữa máy nông nghiệp, Tiện, Nguội, Sửa chữa xe máy, Điện dân dụng, Điện lạnh, Nghiệp vụ truyền thanh cơ sở, Kỹ thuật chế biến món ăn...

- Định mức đề nghị hỗ trợ: 650.000 đồng/người/tháng.

2.2. Nhóm nghề nông nghiệp:

- Ngành nghề đào tạo: Trồng trọt (trồng cây ăn quả, trồng hoa ly, trồng lúa cao sản, rau sạch, trồng và chăm sóc nấm....); Chăn nuôi thú y (nuôi gà đồi, nuôi thỏ...); Nuôi trồng thủy sản (nuôi tôm, nuôi cá nước ngọt, nuôi ếch, nuôi ba ba...).

- Định mức đề nghị hỗ trợ: 520.000 đồng/người/tháng

2.3. Nhóm nghề phụ:

- Ngành nghề đào tạo: Thêu tranh xuất khẩu, Làm lông my giả, Mây tre đan xuất khẩu....

- Định mức đề nghị hỗ trợ: 520.000 đồng/người/tháng

DANH MỤC NGÀNH NGHỀ VÀ THỜI GIẠN ĐÀO TẠO
(Kèm theo công văn số: 1839/LĐTĐ&XH-DN ngày 04 tháng 12 năm 2013)

STT	Ngành nghề
	Nhóm nghề công nghiệp – dịch vụ
1	Máy công nghiệp
2	Cơ khí
3	Điện dân dụng
4	Điện
5	Sửa chữa xe máy
6	Vận hành máy thi công
7	Sửa chữa và bảo trì máy tính
8	Giúp việc gia đình
9	Vận hành xe nâng
10	Đào tạo nghề cho lao động xuất khẩu
11	Nghiệp vụ truyền thanh cơ sở
12	Sửa chữa máy nổ
13	Điện nước nông thôn
14	Tâm quật
15	Kỹ thuật chế biến món ăn
16	Sửa chữa máy nông nghiệp

	Nhóm nghề nông nghiệp
1	Kỹ thuật trồng nấm
2	Trồng lúa năng suất cao
3	Trồng rau an toàn
4	Nuôi chim bồ câu
5	Chăn nuôi gà đồi
6	Nuôi và phòng trị bệnh cho trâu bò
7	Trồng hoa lan, lily
8	Nuôi và phòng trị bệnh cho lợn
9	Nuôi và phòng trừ bệnh cho gia cầm
10	Chế biến sản phẩm từ thịt gia súc
11	Nuôi ba ba
12	Nuôi cá rô đồng
13	Nuôi cua đồng
14	Nuôi tôm sú
15	Trồng thanh long
16	Phòng trừ sâu bệnh trên cây ăn quả
17	Trồng vải, nhãn
18	Trồng khoai, sắn
19	Trồng đậu tương, lạc
20	Nuôi ong

21	Tạo dáng và chăm sóc cây cảnh
22	Trồng và nhân giống hoa
23	Nuôi và phòng trị bệnh cho dê, thỏ
24	Trồng nho
25	Trồng chuối
26	Trồng và nhân giống khoai tây

	Nhóm nghề tiểu thủ công nghiệp
1	Thêu ren
2	Thêu tranh
3	Móc sợi
4	Mây tre đan
5	Tằm tre, chổi đót
6	Chổi đót
7	Làm lông my giả

Ghi chú: Thời gian đào tạo từ 1 đến 3 tháng.